

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc bài thơ sau:

(1) “Có cả cuộc đời rồi bỗng nhớ
 Những đoạn đường xa lắc tuổi thơ đi
 Bàn chân nhỏ bằng qua đồng, qua ruộng
 Tiếng trống trường giục giã những mùa thi.

(2) Vừa mới đây đã bao năm cách biệt
 Bạn bè ơi giờ ở những nơi đâu
 Nghe tiếng trống sao chẳng về tụ lại
 Trước sân trường riu rít nắm tay nhau.

(3) SAO CHẴNG THỂ MỘT LẦN NHƯ
 THỂ NỮA?
 Ngồi chung bàn chung ghế như xưa
 Lại hỏi hộp ngó bảng đen phấn trắng
 Cho mắt nhìn thắm lại chút ngây thơ.

(4) SAO CHƯA ĐẾN TÌM NHAU BÈ BẠN?
 Bao năm ròng trọc học thối cơm chung
 Hãy ngồi lại thêm một lần so đũa
 Nghe tiếng cười trai gái rộn quanh mâm.

(5) SAO KHÔNG THỂ CÙNG VỀ THẮM
 THẤY CŨ?
 Ôi cái trống da trâu thay bọc lại bao lần
 Giờ mới biết từng hồi trống ấy
 Làm tóc thầy từng sợi bạc rung rung.

(6) Có cả cuộc đời rồi sẽ nhớ
 Những đoạn đường xa lắc tuổi thơ đi.”

(Tiếng trống trường – Chữ Văn Long)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? (0,5 điểm)

- A. Tự do
- B. Bảy chữ
- C. Tám chữ
- D. Lục bát

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ là gì? (0,5 điểm)

- A. Tự sự
- B. Biểu cảm
- C. Nghị luận
- D. Thuyết minh

Câu 3. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong những dòng thơ viết in hoa? (0,5 điểm)

- A. Ẩn dụ
- B. Nhân hóa
- C. Điệp cấu trúc
- D. So sánh

Câu 4. Câu thơ nào sau đây nói về sự trôi chảy của thời gian? (0,5 điểm)

- A. Tiếng trống trường giục giã những mùa thi.
- B. Trước sân trường ríu rít nắm tay nhau.
- C. Cho mắt nhìn thăm lại chút ngây thơ.
- D. Nghe tiếng cười trai gái rộn quanh mâm.

Câu 5. Dòng nào dưới đây diễn tả đúng tâm trạng của nhân vật trữ tình trong khổ (1) và khổ (2)? (0,5 điểm)

- A. Nỗi nhớ về thầy cô và trường lớp
- B. Nỗi nhớ về tuổi thơ
- C. Nỗi nhớ về tuổi học trò và bạn bè thời cấp sách
- D. Nỗi nhớ về mối tình thuở học trò

Câu 6. Dòng nào dưới đây diễn tả đúng tâm trạng của nhân vật trữ tình trong khổ (3), (4)? (0,5 điểm)

- A. Nỗi khát khao được sống lại những năm tháng của tuổi học trò
- B. Niềm vui mừng khi được thăm lại bạn cũ, trường xưa
- C. Nỗi buồn vì phải xa bạn bè, trường lớp
- D. Nỗi nhớ khôn nguôi về mối tình đầu

Câu 7. Dòng nào sau đây nói về cảm xúc chủ đạo của bài thơ? (0,5 điểm)

- A. Nỗi nhớ về người thầy giáo cũ
- B. Nỗi nhớ về những kỉ niệm tuổi thơ
- C. Nỗi nhớ về tuổi học trò và ước mong được sống lại thời tươi đẹp ấy
- D. Nỗi nhớ về bạn bè thời cấp sách

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Bạn hiểu thế nào về ý nghĩa của hai dòng thơ: “Giờ mới biết từng hồi trống ấy/ Làm tóc thầy từng sợi bạc rung rung”? (0,5 điểm)

Câu 9. Kỉ niệm nào trong bài thơ gây xúc động nhất đối với bạn? Vì sao? (1,0 điểm)

Câu 10. Theo bạn, điều gì là đáng nhớ nhất trong những năm tháng cấp sách tới trường? (Viết khoảng 5 – 7 dòng) (1.0 điểm)

II. LÀM VĂN (4,0 điểm):

Hiện nay, một số học sinh có thói quen gian lận trong thi cử. Anh (chị) hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) thuyết phục học sinh từ bỏ thói quen đó.

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	B	0,5
	3	C	0,5
	4	A	0,5
	5	C	0,5

	6	A	0,5
	7	C	0,5
	8	<p>Ý nghĩa của hai dòng thơ: “Giờ mới biết từng hồi trống ấy/ Làm tóc thầy từng sợi bạc rung rung”:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra sự vất vả, cực nhọc, nhận ra công lao của người thầy năm xưa đối với học trò. - Sự áy náy, day dứt vì đã không nhận ra điều đó sớm hơn. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0.5 điểm. - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm. <p>* Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.</p>	0,5
	9	<p>Học sinh tự do lựa chọn một kỉ niệm mà bản thân cho là gây xúc động nhất và có lý giải thuyết phục. Gợi ý: Kỉ niệm về bạn bè, về những giờ học, những bữa cơm chung, kỉ niệm về người thầy giáo cũ...</p> <p>*Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.</p>	1,0
	10	<p>Học sinh tự do trình bày điều mà bản thân cảm thấy đáng nhớ nhất trong những năm tháng cấp sách tới trường, miễn là nội dung đưa ra không lạc đề, xa đề, không vi phạm chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhớ về thầy cô giáo - Nhớ về một tiết học - Nhớ về một người bạn <p>v.v...</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời tương đương với một ý đã gợi trong đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 - 0,75 điểm - Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm <p>*Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.</p>	1,0
II		VIẾT	4,0
		<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề</p>	0,25
		<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</p> <p>Thuyết phục học sinh từ bỏ thói quen gian lận trong thi cử.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm. 	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	2.0

	<p>Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu hiện của thói quen gian lận trong thi cử (lén lút đem phao, tài liệu, sử dụng các thiết bị thông minh để tra cứu, nhìn bài, làm bài hộ nhau...) - Nguyên nhân của thói quen gian lận trong thi cử (từ ý thức của học sinh: ham chơi, lười học...; áp lực từ gia đình, bệnh thành tích...) - Phân tích lí do nên từ bỏ thói quen (hình thành thói quen xấu, không có kiến thức...) - Đề xuất cách từ bỏ thói quen (học sinh cần có ý thức học tập, phụ huynh, nhà trường quan tâm, tiêu diệt căn bệnh thành tích...) - Dự đoán sự đồng tình , ủng hộ của những người xung quanh khi người được thuyết phục từ bỏ thói quen gian lận trong thi cử (bày tỏ thái độ sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ, cảm thông, chia sẻ của mình...) <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm. . 	
	<p>- Đánh giá chung: + Khái quát lại vấn đề. + Rút ra bài học nhận thức, ứng xử.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm. - Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm. 	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</p>	0,5
	<p>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
I+II		10